

DỰ THẢO

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CỦA NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật các Tổ chức Tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 29-06-2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội;

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, thành phần tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các thành phần tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này, Điều lệ của SHB và quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 15/03/2022 có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN VÀ CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA ĐẠI HỘI

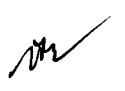
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/người được ủy quyền

1. Quyền của cổ đông/người được ủy quyền
 - Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của SHB.

- Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.
 - Tại cuộc họp Đại hội, mỗi cổ đông/người được ủy quyền được nhận Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
 - Cổ đông/người được ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại cuộc họp Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp Đại hội và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
 - Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ SHB.
2. Nghĩa vụ của các cổ đông/người được ủy quyền:
- Mỗi cổ đông/người được ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập) và Thư mời tham dự, Văn bản ủy quyền (nếu có) đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông để kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu họp khác.
 - Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.
 - Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông/người được ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Cổ đông/người được ủy quyền có thể phát biểu trực tiếp tại Đại hội hoặc ghi ý kiến phát biểu gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết. Khi có nhu cầu phát biểu ý kiến trực tiếp thì cổ đông/người được ủy quyền cần đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.
 - Cổ đông/người được ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm túc quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại cuộc họp Đại hội. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của SHB.
 - Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ SHB.

Điều 4. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch

1. Đại hội biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Chủ tọa Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:



- Điều hành hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua.
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.
 - Kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - Trả lời theo yêu cầu của đại biểu về những vấn đề nằm trong chương trình Đại hội đã được Đại hội thông qua và biểu quyết.
 - Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.
3. Quyết định của Đoàn Chủ tịch về vấn đề trình tự, thủ tục đối với các sự kiện phát sinh ngoài chương trình họp của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
4. Chủ tọa có thể hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ SHB) và tại một địa điểm khác mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:
- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
 - Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;

Điều 5. Nhiệm vụ của Ban Thư ký

1. Chủ tọa cử một số người làm Thư ký cuộc họp. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung, diễn biến của Đại hội, các ý kiến phát biểu tại Đại hội, tổng kết của Chủ tọa Đại hội.
 - Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu, phiếu thảo luận của các cổ đông chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
 - Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn Chủ tịch.



Điều 6. Nhiệm vụ của Ban Bầu cử và Kiểm phiếu

1. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu gồm 03 thành viên do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Thành viên Ban Bầu cử và Kiểm phiếu có thể là các cổ đông Ngân hàng nhưng không phải là người có tên trong danh sách đề cử hay ứng cử vào Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.
- Ban Bầu cử và Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.
2. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến trình tự bỏ phiếu, kiểm tra tư cách đại biểu và phiếu bầu.
 - Thu phiếu, kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông/người được ủy quyền.
 - Tổ chức kiểm phiếu.
 - Xem xét, báo cáo với Đoàn Chủ tịch của Đại hội những vấn đề liên quan.
 - Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu và kết quả bầu cử trước Đại hội.
 - Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết, bầu cử cho Chủ tọa Đại hội.
3. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của mình.

Điều 7. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội do Chủ tịch Hội đồng Quản trị SHB chỉ định.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ:
 - Kiểm tra tư cách cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội; nhận và kiểm tra giấy tờ của cổ đông/người được ủy quyền đến họp.
 - Phát các tài liệu và Thẻ tham dự Đại hội, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu Bầu cử cho cổ đông/người được ủy quyền.
 - Báo cáo Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của mình.



CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết
3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông tới dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 9. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Các vấn đề được thông qua tại cuộc họp phải được số cổ đông/người được ủy quyền đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông/người được ủy quyền có quyền biểu quyết dự họp chấp thuận (trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều này).
2. Đối với quyết định thông qua các vấn đề sau đây thì phải được số cổ đông/người được ủy quyền đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông/người được ủy quyền có quyền biểu quyết dự họp chấp thuận, bao gồm:
 - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Ngân hàng;
 - Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;
 - Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của Ngân hàng có giá trị từ 20% (hai mươi phần trăm) trở lên so với vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Ngân hàng;
 - Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, mua lại, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản ngân hàng.

Điều 10. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp. Biên bản họp phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG IV

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm có 4 chương, 11 Điều và có hiệu lực ngay khi Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Cổ đông, những người tham dự Đại hội và các bên có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này. 

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA 